

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp đoạn kè và cống
kênh Nhân Lực đường Lý Thường Kiệt, Phường 4 thành phố Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 8 (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 132/TTr-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân thành phố Sóc Trăng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo,
nâng cấp đoạn kè và cống kênh Nhân Lực đường Lý Thường Kiệt, Phường 4 thành
phố Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - xã hội và ý kiến thảo luận của
đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp đoạn kè và
cống kênh Nhân Lực đường Lý Thường Kiệt, Phường 4 thành phố Sóc Trăng,
cụ thể như sau:**

1. Mục tiêu đầu tư

Ngăn nước tràn do triều cường, bảo vệ tuyến dân cư, cơ sở hạ tầng và các ngành kinh tế khác. Tiêu úng, tiêu mura và trữ ngọt trực tiếp cho đất nông nghiệp để đảm bảo ổn định và phát triển sản xuất. Mở rộng tuyến đường giao thông tại khu vực nhằm tạo vẻ mỹ quan đô thị, giúp các phương tiện lưu thông dễ dàng, cải thiện điều kiện môi trường.

2. Quy mô đầu tư

- Cống hộp tại kênh Nhân Lực: khẩu độ 2,45x4,05m, chiều dài cống 20,0m, được đặt trên nền đất gia cố cừ tràm, mật độ 25 cây/m², bản đáy cống bê tông cốt thép được bố trí chân khay dày 50cm, tường bên và bản nắp bê tông cốt thép dày 40cm, cống được bố trí khung và sàn công tác bằng bê tông cốt thép, than công tác bằng thép hình, cửa van cống điều tiết bằng Inox 304 vận hành đóng mở kéo cửa bằng máy đóng mở V5 vận hành bằng điện, sức nâng 5 tấn.

- Phần đường Lý Thường Kiệt mở rộng tại vị trí cống: chiều dài 40m, mặt đường 9m, bề rộng lề 2x3m.

+ Bùn vênh dày trung bình 1,5m; đá cấp phối loại 2 dày 30cm; đá cấp phối loại 1 dày 18cm; thảm nhựa lớp 1 C19 dày 7cm; thảm nhựa lớp 2 C12.5 dày 5cm.

+ Riêng tại các vị trí đường hiện hữu chỉ bù vênh lớp thảm nhựa C12.5 tạo dốc trung bình dày 5cm.

- Phần kè bê tông cốt thép: Chiều dài 40,150m, cọc bê tông cốt thép 250x250 dài 9,0m, khoảng cách 1,5m/cọc.

- Phần đê vây thi công: chiều dài 62m, rộng 3m; Tường vây ngăn nước sử dụng Dừa L=8m đóng ngập trong đất tối thiểu 5,0m, cừ tràm đóng xen kẽ ngập trong đất tối thiểu 1,0m. Bên trong đê lót cao su đắp đất từ mặt đất đến cao trình thiết kế.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: **3.600.000.000 đồng** (Ba tỷ, sáu trăm triệu đồng).

5. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn phân cấp ngân sách thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường 4 thành phố Sóc Trăng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Không quá 3 năm kể từ ngày khởi công dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng tổ chức triển khai dự án theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Tăng cường theo dõi, kiểm tra quá trình triển khai dự án bảo đảm đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng, hiệu quả; đảm bảo nguồn vốn thực hiện hằng năm và kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021 – 2025; đúng quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng khóa XII, kỳ họp thứ 8 (chuyên đề) thông qua ngày 21 tháng 10 năm 2022.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh;
- TT.UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp; Tài chính; KH&ĐT;
- Đại biểu HĐND tỉnh, đơn vị TPST;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Các phòng, ban, ngành TP;
(Đảng, chính quyền, đoàn thể)
- TT.HĐND và UBND 10 phường;
- Công TTĐT UBND TPST;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Trí